

Số : 154/2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về điều chỉnh giá nước sạch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;
- Căn cứ Pháp lệnh Giá số 40/2002/PL-UBTVQH10 ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ;
- Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá ;
- Căn cứ Chỉ thị số 04/2004/CT-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác quản lý cấp nước và tiêu thụ nước sạch ;
- Căn cứ Thông tư số 03/1999/TTLT-BXD-BVGCP ngày 16 tháng 6 năm 1999 của Liên Bộ Xây dựng - Ban Vật giá Chính phủ về phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch ;
- Căn cứ Quyết định số 93/2001/QĐ-UB ngày 15 tháng 10 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình nước sạch cho nhân dân nội thành và ngoại thành, giai đoạn 2001-2005 ;
- Căn cứ Nghị quyết số 45/2004/NQ-HĐ ngày 09 tháng 01 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2004 ;
- Xét đề nghị của Giám đốc Công ty Cấp nước thành phố tại Công văn số 3195/TT-CN-KTTC ngày 28 tháng 4 năm 2004 ; đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông Công chánh tại Công văn số 363/GT-ĐT ngày 06 tháng 5 năm 2004 và đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2525/TC-BVG ngày 12 tháng 5 năm 2004 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay điều chỉnh đơn giá bán 1m³ nước sạch (bao gồm cả thuế giá trị gia tăng) trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau :

Nhóm	Đối tượng sử dụng nước	Đơn giá (đồng/m³)
-------------	-------------------------------	-------------------------------------

01	Các hộ dân cư : - Trong định mức (đến 4m ³ /người/tháng). - Trên 4m ³ đến 6m ³ /người/tháng. - Trên 6m ³ /người/tháng.	2.700 5.400 8.000
02	Cơ quan hành chính sự nghiệp, đoàn thể	6.000
03	Đơn vị sản xuất	4.500
04	Đơn vị kinh doanh - dịch vụ	8.000

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Giao thông Công chánh quy định cụ thể thành phần các nhóm đối tượng sử dụng nước để các Doanh nghiệp cấp nước có cơ sở áp dụng mức thu hợp lý, chính xác đối với khách hàng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2004 (áp dụng từ hóa đơn thanh toán kỳ 7 năm 2004 của khách hàng), thay thế Quyết định số 10/2000/QĐ-UB-ĐT ngày 29 tháng 02 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh giá nước sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh-dịch vụ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giao thông Công chánh, Thủ trưởng các sở-ban-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, Giám đốc các Doanh nghiệp cấp nước, Giám đốc Công ty Cấp nước thành phố và các đối tượng sử dụng nước trên địa bàn thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 4
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Xây dựng
- Bộ Tài chính
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố
- Các Đoàn thể thành phố
- Văn phòng Thành ủy
- Các Ban Thành ủy
- Các Ban Hội đồng nhân dân thành phố
- Các Báo, Đài (để đưa thông tin)
- VPĐ-UB : các PVP, các Tổ NCTH, ĐT (3bản)
- Lưu (ĐT/Th)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đua